

Số: 26/2023/QĐST-DS

Bình Tân, ngày 4 tháng 5 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 5 tháng 4 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 26/2023/TLST - DS, ngày 10/02/2023, về việc: “*Tranh chấp hợp đồng cố đất*”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 4 năm 2023 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Ông Lư Văn S (tên thường gọi Lư Văn S1, sinh năm 1970

Cư trú: tổ 23, ấp A, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long.

* *Bị đơn*: Ông Lê Phương H, sinh năm 1962

Cư trú: tổ 3, ấp T1, xã A1, thị xã B1, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Vô hiệu “tờ cố đất ruộng” lập tháng 4/2015 âm lịch giữa ông Lư Văn S (S1) với ông Lê Phương H.

+ Ông Lê Phương H phải trả cho ông Lư Văn S 10 chỉ vàng 24k là hoàn tất.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: Ông S (S1) và ông H tự thoả thuận mỗi người nộp 705.000 đồng (Giá vàng 24k tại thời điểm ngày 26/4/2023 là 5.640.000 đồng/1 chỉ).

- Ông Lê Phương H phải nộp 705.000 đồng (bảy trăm lẻ năm nghìn đồng).

- Ông Lư Văn S (S1) nộp 705.000 đồng (bảy trăm lẻ năm nghìn đồng) và 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí vô hiệu “tờ cố đất ruộng”. Ông S (S1) được khấu trừ vào số tiền 3.375.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002612 ngày 10/2/2023 của chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Tân thu. Vậy ông S (S1) được nhận lại số tiền thừa là 2.520.000 đồng (hai triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Tân.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- TAND.tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thành Tựu